

Bản án số: 32/2022/HS-ST

Ngày : 29/11/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thùy Minh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Hồ Bạch Long
2. Ông Nguyễn Thanh Hoàng

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Bá Chuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thanh Mới – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 32/2022/HSST ngày 26 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Hữu L**, sinh ngày 29 tháng 10 năm 2001 tại tỉnh V; HKTT: Tổ 06, ấp N, xã H, huyện V, tỉnh V; Chỗ ở trước khi bị bắt: tổ 05, khu phố M, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức P, sinh năm: 1976 và bà Phan Thị Hồng H, sinh năm: 1975; Anh, chị, em: có 02 người (lớn sinh năm: 1997, nhỏ sinh năm: 2001); Tiền sự, Tiền án: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/8/2022 đến ngày 17/8/2022 bị tạm giam cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

**2. Võ Hữu Đ**, sinh ngày 04 tháng 02 năm 2001 tại Thành phố C; HKTT: Tổ 02, ấp T, thị trấn C, huyện C, Thành phố C; Chỗ ở trước khi bị bắt: tổ 05, khu phố M, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Hữu T, sinh năm: 1968 và bà Ngô Thúy V, sinh năm: 1975; Anh, chị, em:

có 02 người (lớn sinh năm: 1992, nhỏ sinh năm: 2008); Tiền án, Tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/8/2022 đến ngày 17/8/2022 bị tạm giam cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 13/8/2022 Nguyễn Hữu L và Võ Hữu Đ đang làm việc tại khu phố khu phố M, thị trấn C, huyện C, do có nhu cầu mua ma túy để sử dụng, nên L rủ Đ đi mua ma túy về sử dụng thì Đ đồng ý. Đến khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày, Đ điều khiển xe máy của L, biển số: 64DB - 019.65 chở L đi đến đường Bùi Viện, Quận 1, Thành Hồ Chí Minh. Sau đó Đ đưa cho L 300.000 đồng để L đi vào con hẻm gặp người đàn ông (không rõ tên, địa chỉ) đang đứng ngoài đường hỏi mua ma túy với số tiền 300.000 đồng, được 04 gói nylon bên trong chứa ma túy, loại Heroine, rồi L mua 01 ống kim tiêm của người đàn ông gần đó với số tiền 10.000 đồng. L để 04 gói nylon chứa ma túy và 01 ống kim tiêm vào vỏ bao thuốc lá hiệu HERO và cất giấu vào bên trong chiếc quần lót L đang mặc. Sau đó L kêu Đ chở về lại huyện C. Khi về đến nhà chờ của bến phà B, L đi vào nhà vệ sinh lấy ít ma túy trong 04 gói vừa mua cho vào ống kim tiêm để sử dụng, rồi cất giấu 04 gói nylon chứa ma túy vào vị trí ban đầu. Đến khoảng 22 giờ 15 phút cùng ngày, khi Nguyễn Hữu L và Võ Hữu Đ đang lưu thông trên tuyến đường R thuộc tổ 12, ấp B, xã B, huyện C thì bị lực lượng Công an huyện C kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Hữu L và Võ Hữu Đ có hành vi tàng trữ trái phép 04 gói nylon lớn nhỏ khác nhau bên trong chứa ma túy, loại Heroine và tiến hành lập biên bản thu giữ các vật chứng có liên quan.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Hữu L và Võ Hữu Đ tại tổ 05, khu phố khu phố M, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C không thu được vật chứng gì liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của L và Đ (bút lục: 03 - 04).

Ngày 14/8/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra Quyết định trưng cầu giám định đối với 04 gói nylon bên trong chứa chất bột màu trắng đã thu giữ. Bản Kết luận giám định số: 4721/KL-KTHS ngày 22/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: *“Bột màu trắng được ký hiệu mẫu m cần giám định (đã nêu ở mục II.1) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,3622 gam (không thấy ba sáu hai hai gam), loại Heroine”* (bút lục: 51).

Ngoài ra, trước đó Nguyễn Hữu L đã 04 đến 05 lần đi đến khu vực đường Bùi Viện, Quận 1, Thành Hồ Chí Minh để mua ma túy của người đàn ông (không rõ tên và địa chỉ) trên, với số tiền từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng, với mục đích để sử dụng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện C, Nguyễn Hữu L và Võ Hữu Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng vụ án gồm:

+ 04 (bốn) gói nylon lớn nhỏ khác nhau, bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,3622 gam, loại Heroine, sau khi phục vụ giám định tổng khối lượng còn lại là 0,2932 gam;

+ 01 (một) ống kim tiêm, đã qua sử dụng;

+ 01 (một) vỏ bao thuốc là hiệu HERO;

+ 01 (một) chiếc xe máy màu đỏ đen, biển số: 64DB – 019.65, không rõ nhãn hiệu (qua xác minh nhãn hiệu: FLYAMAHA), đã qua sử dụng, do Nguyễn Hữu L đứng tên chủ sở hữu.

Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện C theo Quyết định chuyển vật chứng số 23 ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C.

+ 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu VIVO, màu đen bị bể màn hình, đã qua sử dụng thu giữ trên người của Võ Hữu Đ, không sử dụng vào việc phạm tội. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại tài sản cho bị can Võ Hữu Đ (bút lục 44 – 45).

Cáo trạng số 31/CT-VKS HCG ngày 24/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố các bị cáo Nguyễn Hữu L và Võ Hữu Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hữu L và Võ Hữu Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu L mức hình phạt tù từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày 14/8/2022. Và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Võ Hữu Đ mức hình phạt tù từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày 14/8/2022.

Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy: 04 (bốn) gói nylon lớn nhỏ khác nhau, bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,3622 gam, loại Heroine, sau khi phục vụ

giám định tổng khối lượng còn lại là 0,2932 gam; 01 (một) ống kim tiêm, đã qua sử dụng; 01 (một) vỏ bao thuốc là hiệu HERO; đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với 01 (một) chiếc xe máy màu đỏ đen, biển số: 64DB – 019.65, không rõ nhãn hiệu (qua xác minh nhãn hiệu: FLYAMAHA), đã qua sử dụng, do Nguyễn Hữu L đứng tên chủ sở hữu. Đối với các vật chứng khác cơ quan điều tra đã hoàn trả cho chủ sở hữu là phù hợp nên không đề nghị xem xét.

Các bị cáo Nguyễn Hữu L và Võ Hữu Đ thừa nhận hành vi như cáo trạng là đúng, không có ý kiến tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Điều tra viên, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh: các bị cáo Nguyễn Hữu L và Võ Hữu Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra đều thống nhất với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập được cũng như diễn biến tại phiên tòa. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 13/8/2022, khi Nguyễn Hữu L và Võ Hữu Đ đang lưu thông trên tuyến đường R thuộc tổ 12, ấp B, xã B, huyện C thì bị lực lượng Công an huyện C kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Hữu L và Võ Hữu Đ có hành vi tàng trữ trái phép 04 gói nylon lớn nhỏ khác nhau bên trong chứa ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,3622 gam (không phải ba sáu hai hai gam), loại Heroine. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố các bị cáo Nguyễn Hữu L và Võ Hữu Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

*Điều 249: “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; ...”*

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Xét khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo Nguyễn Hữu L và Võ Hữu Đ đã trưởng thành, đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Vì sự nuông chiều ham muốn của bản thân, xem thường pháp luật nên bị cáo cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bị cáo L dù không có tiền vẫn ham muốn sử dụng ma túy, là người rủ rê bị cáo Đ cùng đi mua ma túy, là người trực tiếp mua ma túy và kim tiêm. Bị cáo L đã sử dụng ma túy hơn 2 năm nay, đã nghiện ma túy nặng, không kiềm chế được cơn nghiện mà sử dụng ma túy ngay tại nhà vệ sinh của bến phà trên đường hai bị cáo về lại huyện C. Bị cáo L là người trực tiếp cất giữ số ma túy còn lại trong người. Bị cáo L có vai trò và mức độ hành vi phạm tội lớn hơn bị cáo Đ.

Xét về nhân thân: các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo; xét nhân thân của các bị cáo và khả năng tự cải tạo giáo dục của các bị cáo; Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức hình phạt đối với các bị cáo tương xứng với hành vi và mức độ phạm tội để nhằm mục đích răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội.

[4] Về xử lý vật chứng: Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về các tình tiết khác của vụ án: Đối với người đàn ông đã nhiều lần bán ma túy cho L do không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xử lý.

[6] Về án phí:

Bị cáo Võ Hữu Đ, bị cáo Nguyễn Hữu L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hữu L và Võ Hữu Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu L: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 14/8/2022

Tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Võ Hữu Đ: 01 (một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 14/8/2022.

Tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Hữu L, Võ Hữu Đ, ghi tên thiếu tá Lê Hùng Điền (P.trưởng CAX), hình dấu công an xã Bình Khánh, huyện C bên trong có 04 (bốn) gói nylon lớn nhỏ khác nhau chứa chất bột màu trắng là ma túy ở thể rắn, loại Heroine, sau khi phục vụ giám định tổng khối lượng còn lại là 0,2932 gam; 01 (một) ống kim tiêm, đã qua sử dụng; 01 (một) vỏ bao thuốc là hiệu HERO.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) chiếc xe máy màu đỏ đen, biển số 64DB – 019.65, không rõ nhãn hiệu (qua xác minh nhãn hiệu: FLYAMAHA), đã qua sử dụng, do Nguyễn Hữu L đứng tên chủ sở hữu.

3. Về án phí: Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và căn cứ vào điểm đ, khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tại Chi cục Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

4. Về quyền kháng cáo: các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận :***

- Những người tham gia tố tụng;
- Công an H. C;
- VKSND H. C;
- THADS H. C ;
- UBND xã H, huyện V, tỉnh V;
- UBND thị trấn C, huyện C, Thành phố C;
- PC 53;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Lưu: vp,hs.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thùy Minh**